

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TỨ KỲ - TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2022/HS-ST.

Ngày: 06 - 12 - 2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỨ KỲ - TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Thúy Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thanh Hải và ông Chu Quang Liêm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 68/2022/HSST ngày 24/11/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 59/2022/QĐXXST-HS ngày 25/11/2022 đối với bị cáo:

Đào Văn Đ (tên gọi khác Đào Tuấn Đ), sinh năm: 1976; ĐKKHKT và chỗ ở: thôn PhTr, xã LH, thành phố HD, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 5/10; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đào Văn Th(*đã chết*) và bà: Vũ Thị S - sinh năm: 1933; bị cáo có 02 con, con lớn - sinh năm: 1999; con nhỏ - sinh năm: 2001. Tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Bản án số: 65/2017/HSST ngày 25/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện GiL, tỉnh Hải Dương xử phạt bị cáo Đạt 14 tháng tù về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Ngày 25/7/2018, bị cáo chấp hành xong án phạt tù. Ngày 06/9/2018, bị cáo đã nộp xong 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm. Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/9/2022, chuyển tạm giam từ ngày 26/9/2022 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người làm chứng:**

1. Anh Trần Xuân L, sinh năm: 1973.

ĐKKHKT và trú tại: thôn NghPh, xã GiX, thành phố HD, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Chị Phạm Thị H, sinh năm: 1979.

Địa chỉ: thôn ThS, xã TS, huyện TK, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt tại phiên tòa.

3. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm: 1990.

Địa chỉ: thôn ĐPh, xã BL, huyện TK, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đào Văn Đ (*tên gọi khác Đào Tuấn Đ*) nghiện chất ma túy. Sáng ngày 23/9/2022, Đ đi bộ sang nhà anh Trần Xuân L, sinh năm: 1973 ở thôn NghPh, xã GiX, thành phố HD, tỉnh Hải Dương nhờ L chở sang xã TS, huyện TK, tỉnh Hải Dương mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. L đồng ý rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại WEVERSX, màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 34B1-633.65 của L chở Đ sang thôn ThT, xã TS, huyện TK, tỉnh Hải Dương. Đến trục đường thôn ThT, xã TS, Đ xuống xe, đi bộ vào một ngõ nhỏ thuộc thôn ThT gặp một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ. Đ mua được của người đàn ông này 01 gói giấy bọc kín, màu bạc, bên trong chứa ma túy loại Heroine với số tiền 100.000 đồng. Mua được ma túy, Đ cất giấu trong lòng bàn tay trái, quay lại chỗ L để đi về. Khi L chở Đ đến ngã ba giao giữa đường trục xã TS và thôn ThT, xã TS, huyện TK thì bị Công an huyện TK phát hiện, bắt quả tang về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ trong lòng bàn tay trái của Đ 01 gói giấy chứa chất bột dạng cục màu trắng, thu giữ của L 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại WEVERSX, màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 34B1-633.65.

Tại Bản Kết luận giám định số: 518/KL-KTHS ngày 25 tháng 9 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: chất bột (dạng cục) màu trắng trong gói giấy màu bạc được niêm phong trong phong bì ghi thu của Đào Văn Đ, gửi đến giám định khối lượng là 0,190 gam là ma túy, loại Heroine.

Về vật chứng: Một bì thư niêm phong bên trong có 0,154 gam Heroine là mẫu vật hoàn lại sau giám định, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TK đã nhập kho vật chứng của Công an huyện TK chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện TK để xử lý trong giai đoạn xét xử và thi hành án.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại WEVERSX, màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 34B1-633.65 của anh Trần Xuân L, anh Trần Xuân L dùng để chở Đào Văn Đ đến xã TS, huyện TK mua ma túy, do anh L không biết việc Đ mua ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy nên ngày 13/10/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TK đã trả lại cho anh L là phù hợp.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận giám định nêu trên.

Tại Cáo trạng số: 67/CT-VKSTK ngày 23 tháng 11 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện TK truy tố bị cáo Đào Văn Đ (*tên gọi khác Đào Tuấn Đ*) về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TK thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh: Tuyên bố: bị cáo Đào Văn Đ (*tên gọi khác Đào Tuấn Đ*) phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Về hình phạt: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Đào Văn Đ (*tên gọi khác Đào Tuấn Đ*) từ 14 đến 16 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 23/9/2022. Về hình phạt bổ sung: không áp dụng. Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu, tiêu hủy 0,154 gam Heroine được đựng trong phong bì niêm phong số 518/KLGD-KTHS là mẫu vật hoàn lại sau giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương (*có đặc điểm theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an huyện TK và Chi cục Thi hành án dân sự huyện TK ngày 28/11/2022*). Về án phí: áp dụng: khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016, buộc bị cáo Đào Văn Đ (*tên gọi khác Đào Tuấn Đ*) phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện TK, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TK, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu điều tra khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 10 giờ 30 phút ngày 23/9/2022, tại khu vực ngã ba giao giữa đường thôn ThT và đường trục xã TS, huyện TK, tỉnh Hải Dương, Đào Văn Đ có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói Heroine có khối lượng 0,190 gam trong lòng bàn tay trái, mục đích sử dụng cho bản thân thì bị Công an huyện TK phát hiện, bắt quả tang, thu giữ

vật chứng. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được ma túy là chất gây nghiện, bị Nhà nước cấm tàng trữ, có tác hại lớn đến sức khỏe con người và là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác trong xã hội. Việc bị cáo cất giấu trái phép 0,190 gam ma túy, loại Heroine để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng với mục đích thỏa mãn cơn nghiện, ý thức coi thường pháp luật nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện TK truy tố bị cáo Đ về tội danh và điều luật trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền về việc quản lý các chất ma túy của Nhà nước; xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Vì vậy, cần có mức hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo nói riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về nhân thân bị cáo thì thấy: ngày 25/8/2017, Tòa án nhân dân huyện GiL, tỉnh Hải Dương xử phạt bị cáo Đ 14 tháng tù về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Ngày 25/7/2018, bị cáo chấp hành xong án phạt tù. Ngày 06/9/2018, bị cáo đã nộp xong 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm nên đến nay, bị cáo đã được xóa án tích đối với bản án trên nhưng bị cáo vẫn có nhân thân xấu. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự nhân đạo của pháp luật. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử thấy vẫn cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 0,154 gam ma túy, loại Heroine hoàn lại sau giám định là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ thì bị tịch thu, tiêu hủy; đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại WEVERSX, màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 34B1-633.65 là xe của anh Trần Xuân L, anh Trần Xuân L dùng để chở Đào Văn Đ đến xã TS, huyện TK mua ma túy. Do anh L không biết việc Đ mua ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy nên ngày 13/10/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TK đã trả lại cho anh L chiếc xe trên là phù hợp với quy định tại Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Đối với người đàn ông bán ma túy cho Đ, không xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra Công an huyện TK không có căn cứ để xử lý.

Đối với anh Trần Xuân L là người chở Đ đến xã TS, huyện TK nhưng anh L không biết việc Đ mua ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra Công an huyện TK không xem xét xử lý đối với anh L là đúng quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016.

1. Tuyên bố: bị cáo Đào Văn Đ (*tên gọi khác Đào Tuấn Đ*) phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: bị cáo Đào Văn Đ (*tên gọi khác Đào Tuấn Đ*) 15 (*mười lăm*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 23/9/2022.

2. Về xử lý vật chứng: tịch thu, tiêu hủy 0,154 gam Heroine được đựng trong phong bì niêm phong số 518/KLGD-KTHS là mẫu vật hoàn lại sau giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương (*có đặc điểm theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an huyện TK và Chi cục Thi hành án dân sự huyện TK ngày 28/11/2022*).

3. Về án phí: buộc bị cáo Đào Văn Đ (*tên gọi khác Đào Tuấn Đ*) phải chịu 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: bị cáo Đào Văn Đ (*tên gọi khác Đào Tuấn Đ*) được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện TK;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TK;
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện TK;
- Cơ quan Thi hành án hình sự tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Phòng Hồ sơ Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS huyện TK;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Đinh Thị Thúy Hạnh

